

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên trang thông tin  
điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 6/4/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về  
việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy  
định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin  
điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy  
định về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ  
quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông  
tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo  
đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng  
thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số  
100/TTr-STTTT ngày 08 tháng 11 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 11 năm 2018. Bãi bỏ Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Biên tập và quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên Trang thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *hsv*

*Nơi nhận:* *Nđ*

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Website tỉnh, Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Lắk; Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KGVX (H<sup>T</sup>N-60b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

*Đắk Lắk, ngày tháng 11 năm 2018*

## **QUY CHẾ**

### **Quản lý và cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2018/QĐ-UBND ngày 16 /11/2018  
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về tổ chức, quản lý và hoạt động cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử (sau đây gọi tắt là cổng thông tin điện tử) của cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Những nội dung về cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước không được quy định trong Quy chế này thì được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và các văn bản có liên quan khác.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn của tỉnh.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp thông tin trên các cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

3. Khuyến khích các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn tỉnh áp dụng quy chế này trong tổ chức, quản lý và hoạt động cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử của đơn vị mình.

#### **Điều 3. Nguyên tắc cung cấp thông tin**

1. Thông tin đăng tải trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước là thông tin chính thống trên môi trường mạng.

2. Thông tin cung cấp trên cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải đúng quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của tổ chức, cá nhân.

3. Thông tin cung cấp trên cổng thông tin điện tử phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

4. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn thông tin.

**Điều 4. Những hành vi bị cấm khi tham gia cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước**

Những hành vi cấm khi tham gia cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quy định về việc quản lý cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

**Chương 2**

**QUẢN LÝ CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**Điều 5. Cơ quan chủ quản, quản lý cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước**

1. UBND tỉnh Đắk Lắk là cơ quan chủ quản, quản lý cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk, Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị thường trực.

2. Cơ quan chủ quản, quản lý cổng thông tin điện tử cơ quan nhà nước của tỉnh là các cơ quan nhà nước quy định tại Khoản 1 Điều 2 của Quy chế này (sau đây gọi tắt là cơ quan chủ quản).

**Điều 6. Tên miền truy cập cổng thông tin điện tử**

1. Tên miền truy cập cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” và tuân thủ theo quy tắc sau:

a) Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đắk Lắk có tên miền cấp 3: daklak.gov.vn

b) Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có tên miền cấp 4 là tên viết tắt của cơ quan bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh theo dạng: tencoquan.daklak.gov.vn.

c) Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố là tên miền cấp 4 sử dụng tên đầy đủ của địa phương bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: tenhuyen.daklak.gov.vn.

d) Đối với UBND các xã, phường, thị trấn là tên miền cấp 5 sử dụng tên đầy đủ của xã, phường, thị trấn bằng tiếng Việt không dấu theo dạng: tenxa.tenhuyen.daklak.gov.vn.

đ) Cơ quan chủ quản có trách nhiệm bổ sung, sửa đổi tên miền truy cập theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quản lý, cấp tên miền truy cập cổng thông tin điện tử cấp 4 và cấp 5 theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

### **Chương 3**

## **CUNG CẤP THÔNG TIN**

### **Điều 7. Thông tin chủ yếu**

1. Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải có những mục thông tin sau:

a) Thông tin giới thiệu:

Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phải có tối thiểu thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

- Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn phải có tối thiểu thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

b) Tin tức, sự kiện: các tin, bài về hoạt động, các vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan.

c) Thông tin chỉ đạo, điều hành bao gồm: ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan; lịch làm việc của lãnh đạo.

d) Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện pháp luật và chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan.

đ) Chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển:

- Đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh cung cấp thông tin về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực tại địa phương; chương trình, kế hoạch công tác hàng năm.

- UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn cung cấp thông tin về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội bao gồm tối thiểu các lĩnh vực:

+ Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm.

+ Chính sách ưu đãi, cơ hội đầu tư, các dự án mời gọi vốn đầu tư.

+ Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

+ Quy hoạch, kế hoạch và hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên.

+ Quy hoạch thu gom, tái chế, xử lý chất thải; danh sách, thông tin về các nguồn thải, các loại chất thải có nguy cơ gây hại tới sức khỏe con người và môi trường; khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái ở mức nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường.

e) Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và văn bản quản lý hành chính có liên quan: nêu rõ hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về. Cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản. Tích hợp cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

g) Công thông tin điện tử của UBND tỉnh đăng tải Công báo điện tử bao gồm những thông tin: số công báo, ngày ban hành, danh mục văn bản đăng trong công báo và trích yếu nội dung đối với mỗi văn bản.

h) Báo cáo tài chính hàng năm của cơ quan, đơn vị.

i) Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công:

- Danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, các dự án đang triển khai, các dự án đã hoàn tất.

- Mỗi dự án cần có các thông tin gồm: tên dự án, mục tiêu chính, lĩnh vực chuyên môn, loại dự án, thời gian thực hiện, kinh phí dự án, loại hình tài trợ, nhà tài trợ, tình trạng dự án.

k) Mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân:

- Tiếp nhận phản ánh; kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo pháp luật.

- Đăng tải danh sách văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách cần xin ý kiến.

- Cung cấp thông tin và chức năng; toàn văn nội dung vấn đề cần xin ý kiến; thời gian tiếp nhận ý kiến góp ý; xem nội dung các ý kiến góp ý; nhận ý kiến góp ý mới; địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị tiếp nhận ý kiến góp ý.

l) Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

m) Thông tin giao dịch của cổng thông tin điện tử bao gồm: địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

n) Dịch vụ công trực tuyến: Đăng tải, tích hợp bộ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị được cung cấp trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <http://motcua.daklak.gov.vn>.

o) Sơ đồ cổng thông tin điện tử (site map): phải thể hiện đầy đủ, chính xác cấu trúc các hạng mục thông tin, dịch vụ cổng thông tin điện tử dưới cấu trúc

hình cây dạng văn bản cho người sử dụng, dạng một tập tin XML cho máy tìm kiếm.

2. Căn cứ vào tình hình và điều kiện thực tế, cơ quan chủ quản có quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan.

### **Điều 8. Thông tin về chương trình, đề tài khoa học**

Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải cung cấp các thông tin về chương trình, đề tài khoa học có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý:

1. Danh mục các chương trình, đề tài bao gồm: mã số, tên, cấp quản lý, lĩnh vực, đơn vị chủ trì, thời gian thực hiện.

2. Kết quả các chương trình, đề tài sau khi đã được Hội đồng nghiệm thu khoa học thông qua bao gồm: báo cáo tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai áp dụng của công trình, đề tài. Việc công bố kết quả phải tuân thủ các quy định của Luật Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 9. Thông tin, báo cáo thống kê**

Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải cung cấp thông tin thống kê theo ngành, lĩnh vực quản lý từ kết quả các cuộc điều tra theo quy định của Luật Thống kê. Thông tin thống kê phải bao gồm đầy đủ số liệu, báo cáo thống kê, phương pháp thống kê và bản phân tích số liệu thống kê, thời gian thực hiện thống kê.

### **Điều 10. Thông tin tiếng nước ngoài**

1. Đối với cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố: cung cấp tối thiểu điểm a và I Khoản 1 Điều 7 của Quy chế này bằng tiếng Anh.

2. Khuyến khích cơ quan chủ quản đăng tải các mục thông tin khác bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác.

### **Điều 11. Chuyên mục về tiếp cận thông tin**

a) Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải xây dựng Chuyên mục về tiếp cận thông tin để đăng tải Danh mục thông tin phải được công khai, thông tin về đầu mối cung cấp thông tin cho công dân, địa chỉ tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân về tiếp cận thông tin; các mẫu phiếu sử dụng trong cung cấp thông tin (theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ); các hướng dẫn, tài liệu để hỗ trợ người yêu cầu cung cấp thông tin, địa chỉ truy cập để tải thông tin (nếu có).

b) Các đơn vị liên quan phụ trách cơ sở dữ liệu của cơ quan có trách nhiệm duy trì, lưu trữ, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu và kết nối với Chuyên mục về tiếp cận thông tin để thuận tiện cho việc truy cập thông tin của công dân.

## **Điều 12. Các chức năng hỗ trợ**

### 1. Chức năng hỗ trợ tìm kiếm, liên kết

a) Công thông tin điện tử phải có chức năng tra cứu, tìm kiếm thông tin cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, bài cần tìm hiện có.

b) Cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến công thông tin điện tử của các đơn vị trực thuộc và cơ quan nhà nước khác.

c) Cung cấp chức năng in ấn và lưu trữ cho mỗi tin, bài.

2. Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi: cung cấp chức năng cho phép người sử dụng gửi câu hỏi, ý kiến trực tiếp, theo dõi tình trạng xử lý câu hỏi hoặc cung cấp địa chỉ thư điện tử tiếp nhận.

## **Điều 13. Liên kết, tích hợp thông tin**

1. Công thông tin điện tử của UBND tỉnh phải được liên kết tích hợp thông tin với công thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Công thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh phải được liên kết, tích hợp thông tin với công thông tin điện tử của các cơ quan trực thuộc để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác mọi thông tin thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan.

3. Công thông tin điện tử của UBND các huyện, thị xã, thành phố phải được liên kết tích hợp thông tin với công thông tin điện tử của UBND các xã, phường, thị trấn để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

## **Điều 14. Thời hạn cung cấp, xử lý và lưu trữ thông tin**

### 1. Thời hạn cung cấp và xử lý thông tin:

a) Đối với tin tức, sự kiện: Thông tin được cập nhật thường xuyên liên tục. Chậm nhất trong 02 ngày làm việc phải cập nhật tin, bài mới đưa lên tin tức, sự kiện, tin hoạt động.

b) Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác đối với các mục tin quy định tại điểm a, c, l Khoản 1 Điều 7 của Quy chế này.

c) Đối với thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách: thời gian cập nhật không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi văn bản pháp luật, chế độ chính thức được ban hành.

d) Đối với văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành và văn bản quản lý nhà nước:

- Thời gian cập nhật không quá 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành đối với cơ quan ban hành văn bản.

- Thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành đối với các cơ quan thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản.

đ) Đối với những thông tin quy định tại điểm đ và i Khoản 1 Điều 7 của Quy chế này: thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch hoặc dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt.

e) Đối với mục Trao đổi - Hỏi đáp:

- Ban Biên tập công thông tin điện tử có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của cơ quan thì phải thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân;

- Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, cơ quan nhà nước có trách nhiệm trả lời kết quả hoặc thông báo quá trình xử lý trong đó nói rõ thời hạn trả lời tới tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề có liên quan chung thì phải đăng câu trả lời lên công thông tin điện tử.

g) Đối với thông tin về chương trình, đề tài khoa học: thời gian cập nhật không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi chương trình, đề tài được phê duyệt hoặc sau khi chương trình, đề tài được nghiệm thu.

h) Đối với thông tin, báo cáo thống kê: thời gian cập nhật không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi thông tin thống kê được thủ trưởng cơ quan quyết định công bố.

i) Đối với các mục thông tin tiếng nước ngoài: phải được thường xuyên rà soát, cập nhật kịp thời khi có phát sinh hoặc thay đổi.

k) Đối với Chuyên mục về tiếp cận thông tin: thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan; trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày tạo ra thông tin, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải công khai thông tin.

2. Lưu trữ thông tin: cơ quan chủ quản có trách nhiệm bảo đảm việc lưu trữ thông tin của công thông tin điện tử theo quy định của Nhà nước về Lưu trữ.

## **CHƯƠNG 4**

### **ĐẢM BẢO KHẢ NĂNG TRUY CẬP THUẬN TIỆN**

#### **Điều 15. Tiêu chuẩn kỹ thuật**

1. Việc thiết kế, cung cấp thông tin trên công thông tin điện tử phải theo nguyên tắc lấy người sử dụng làm trung tâm, bảo đảm thuận tiện và đáp ứng nhu cầu của người sử dụng.

2. Tuân thủ Khung kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk phiên bản 1.0.

3. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên công thông tin điện tử.

4. Công thông tin điện tử phải hỗ trợ địa chỉ Internet thế hệ mới IPv6, DNSSEC phù hợp với lộ trình ứng dụng IPv6 theo Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6 và Đề án triển khai tiêu chuẩn DNSSEC cho hệ thống máy chủ tên miền (DNS) “.VN”.

5. Công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước được quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **Điều 16. Giao diện, bố cục của cổng thông tin điện tử**

1. Giao diện phải bảo đảm thuận tiện cho người sử dụng, các vùng thông tin được phân biệt rõ ràng.

2. Bố cục sắp xếp thông tin trên trang chủ của cổng thông tin điện tử

Bố cục trang chủ bao gồm 3 phần: phần đầu trang, phần thông tin chính và phần chân trang.

a) Phần đầu trang: có đầu đề giới thiệu (banner) và danh mục chức năng (menu). Đầu đề giới thiệu là phần trên cùng của trang chủ với các thông tin cơ bản: hình Quốc huy hoặc biểu trưng của cơ quan và tên đầy đủ của cơ quan bằng tiếng Việt với kiểu chữ chân phương. Dưới đầu đề giới thiệu là danh mục thể hiện các chức năng chính như: Trang chủ, Giới thiệu, Dịch vụ công trực tuyến, Sơ đồ cổng và các chức năng khác.

b) Phần thông tin chính: là phần nằm ở giữa phần đầu trang và phần chân trang thể hiện các hạng mục thông tin chính, các đầu mục tin bài chọn lọc, mới cập nhật, các chức năng chính phục vụ người sử dụng tìm kiếm, trao đổi thông tin với cơ quan nhà nước.

c) Phần cuối trang: hiển thị các thông tin về bản quyền và thông tin của cơ quan chủ quản cổng thông tin điện tử. Các thông tin của cơ quan chủ quản cổng thông tin điện tử tối thiểu cần có bao gồm: tên đơn vị, người chịu trách nhiệm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử của đơn vị.

### **Điều 17. Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân**

Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước phải tuân thủ theo quy định tại Điều 21, 22 của Luật Công nghệ thông tin; Thông tư số 25/2010/TT-BTTTT ngày 15/11/2010 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thu thập, sử dụng, chia sẻ, đảm bảo an toàn và bảo vệ thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

### **Điều 18. Hỗ trợ truy cập cho thiết bị di động**